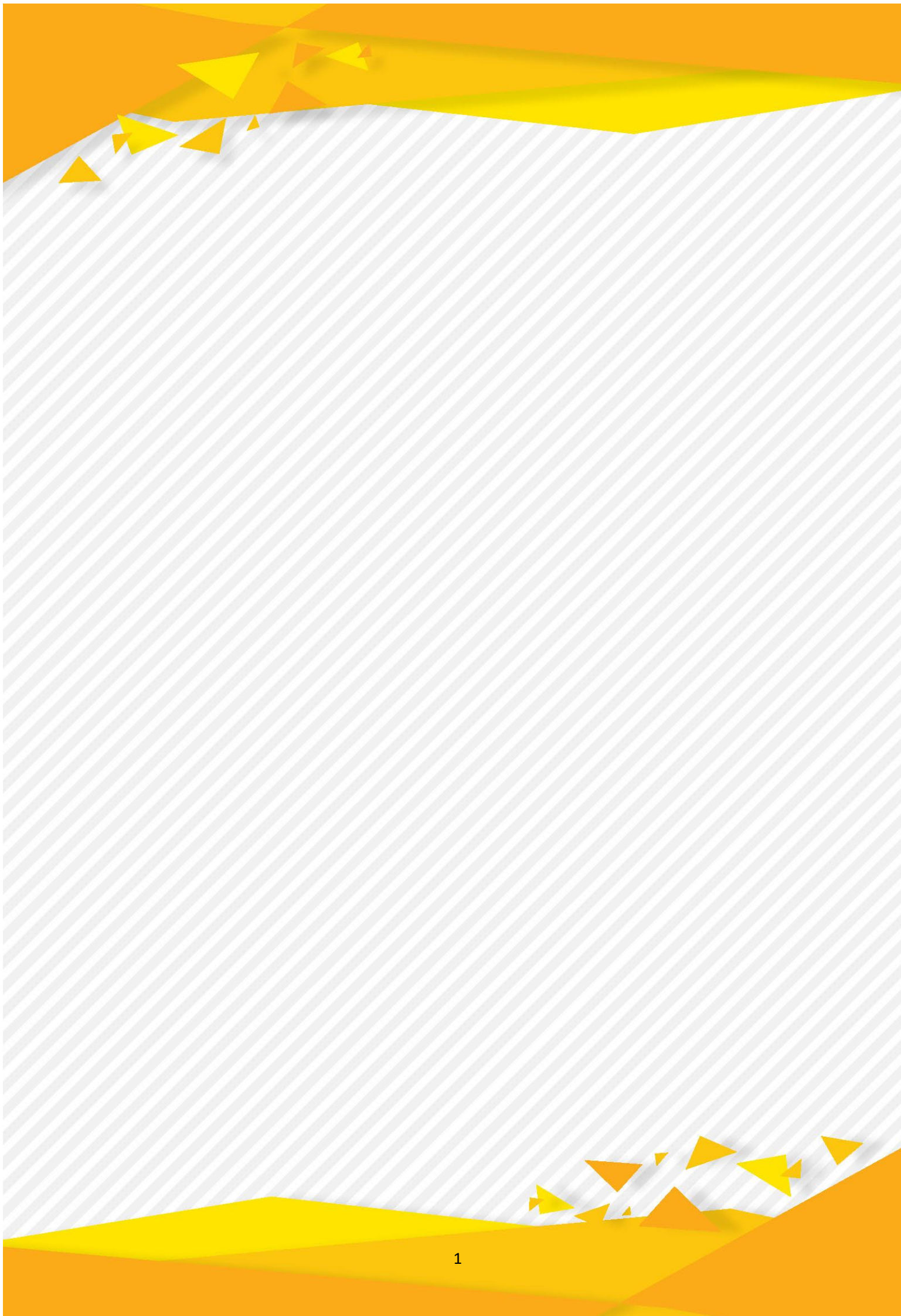




HƯỚNG DẪN
ĐĂNG KÝ THÔNG TIN XÉT TUYỂN TRỰC TUYẾN
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2025
(Phiên bản trên Website)

TÀI LIỆU

Dùng cho thí sinh đăng ký xét tuyển trực tuyến theo Phương thức Xét tuyển tài năng: Xét tuyển dựa vào hồ sơ năng lực (HSNL); Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế; Phương thức xét tuyển kết hợp giữa Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế với kết quả học tập ở bậc THPT; Phương thức Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy



LỜI NÓI ĐẦU

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông – trường đại học công lập trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, gồm Cơ sở đào tạo tại Hà Nội và Cơ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh và các Viện nghiên cứu khoa học – chuyển giao công nghệ. Học viện thực hiện sứ mạng sáng tạo và chuyển giao tri thức cho xã hội thông qua việc gắn kết các hoạt động giáo dục – đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu phát triển và chuyển giao khoa học công nghệ, tri thức mới trong lĩnh vực thông tin và truyền thông đáp ứng thực tiễn phát triển và hội nhập quốc tế của đất nước.

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông không ngừng nâng cao chất lượng, phát triển quy mô đào tạo và mở rộng hoạt động nghiên cứu; tăng cường hợp tác với các cơ quan tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước góp phần đào tạo nên những giá trị tri thức mới của Việt Nam, với đội ngũ chuyên nghiệp tâm huyết, đủ bản lĩnh và năng lực hội nhập quốc tế.

Năm 2025, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông dự kiến tuyển sinh sinh viên ở hai (02) Cơ sở đào tạo tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh vào học các ngành, chương trình đào tạo:

- (1) Nhóm các ngành, chương trình **Kỹ thuật trọng điểm**: Kỹ thuật Điện tử viễn thông; Trí tuệ nhân tạo vạn vật (AIoT) (*ngành Kỹ thuật Điện tử viễn thông*); Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa; Công nghệ Kỹ thuật Điện, điện tử; Công nghệ vi mạch bán dẫn (*ngành Công nghệ Kỹ thuật Điện, điện tử*); Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Trí tuệ nhân tạo; Khoa học máy tính (*định hướng Khoa học dữ liệu*); Kỹ thuật dữ liệu (*ngành Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu*); Công nghệ thông tin Việt - Nhật; Công nghệ thông tin (*Cử nhân định hướng ứng dụng*).
- (2) Nhóm các ngành, chương trình **Báo chí và Truyền thông**: Báo chí; Truyền thông đa phương tiện; Công nghệ đa phương tiện; Thiết kế và phát triển Game (*ngành Công nghệ đa phương tiện*).
- (3) Nhóm các ngành, chương trình **Kinh tế và Quản lý**: Quản trị kinh doanh; Logistics và quản trị chuỗi cung ứng (*ngành Quản trị kinh doanh*); Thương mại điện tử; Marketing; Quan hệ công chúng (*ngành Marketing*); Kế toán; Công nghệ tài chính (*Fintech*).
- (4) Nhóm các chương trình **Chất lượng cao**: Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kế toán (*chuẩn quốc tế ACCA*); Truyền thông đa phương tiện; Marketing.

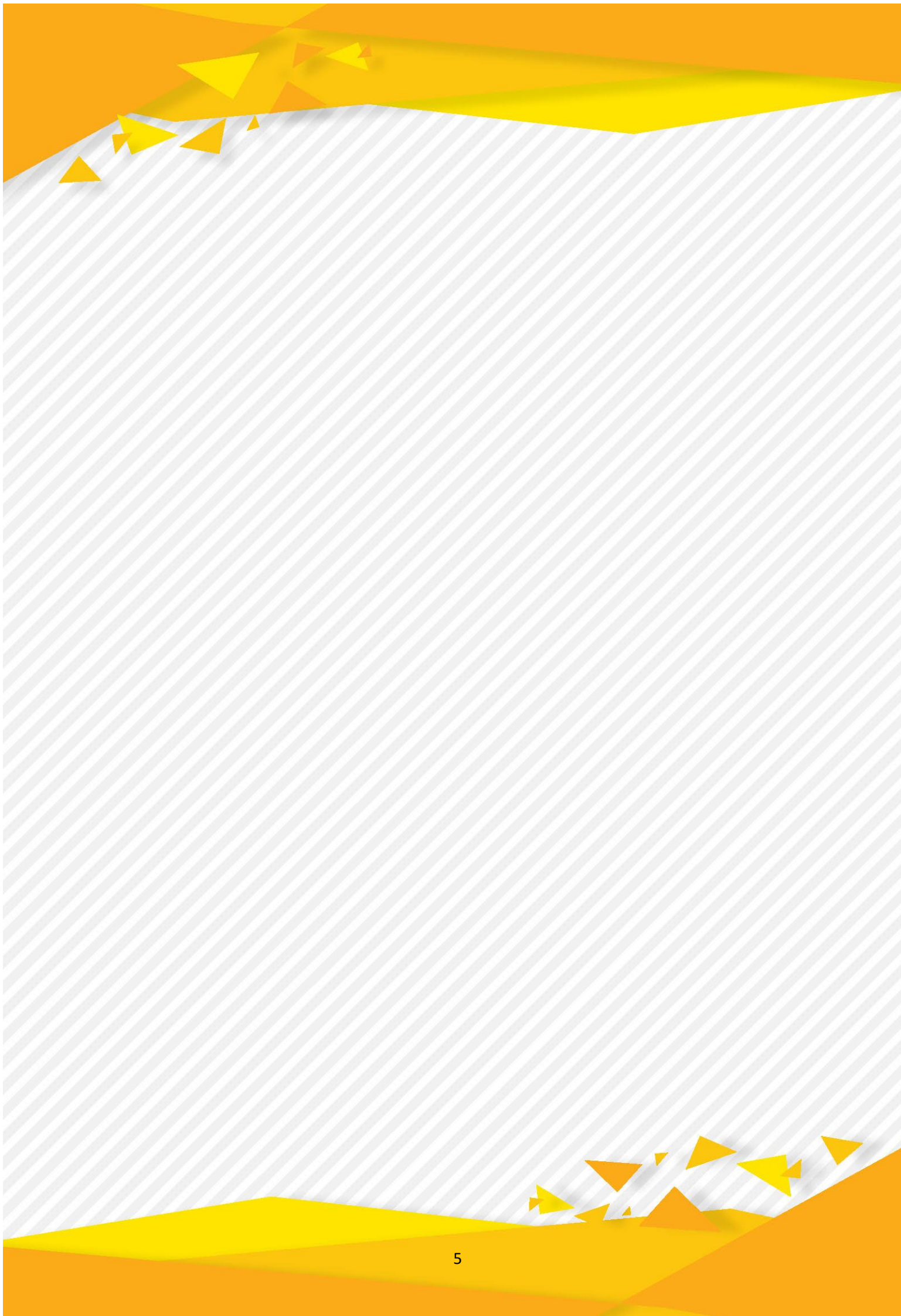
Tài liệu hướng dẫn đăng ký thông tin xét tuyển này nhằm giúp thí sinh dễ dàng, thuận lợi trong quá trình làm hồ sơ và đăng ký xét tuyển trực tuyến vào

Học viện theo Phương thức xét tuyển tài năng, Phương thức xét tuyển kết hợp và Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả bài thi Đánh giá năng lực, đánh giá tư duy.

BAN CHỈ ĐẠO TUYỂN SINH

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	2
1. THÔNG TIN CHUNG.....	6
1.1 Điều kiện tham gia xét tuyển của thí sinh:.....	6
1.2. Đăng ký thông tin xét tuyển trên hệ thống xét tuyển của Học viện:	8
1.3. Liên hệ và Hỗ trợ.....	8
2. DANH MỤC MINH CHỨNG	9
3. HƯỚNG DẪN KHAI ĐĂNG KÝ THÔNG TIN XÉT TUYỂN TRỰC TUYẾN (ONLINE)	10
3.1. Đăng ký, đăng nhập	10
3.2. Khai báo thông tin hồ sơ đăng ký xét tuyển	15
3.3. Khóa hồ sơ, In hồ sơ và Thanh toán	36
4. HƯỚNG DẪN THANH TOÁN LỆ PHÍ ĐKXT	39
4.1. Thanh toán bằng phương thức Quét mã QR trên ứng dụng ngân hàng	39
4.2. Thanh toán chuyển khoản bằng smart-banking của BIDV	40
4.3. Thanh toán chuyển khoản bằng smart-banking của các ngân hàng khác	41
4.4. Thanh toán bằng tiền mặt tại quầy giao dịch của các ngân hàng	42



1. THÔNG TIN CHUNG

1.1 Điều kiện tham gia xét tuyển của thí sinh:

1.1.1. Quy định chung:

- Đối tượng dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển (trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức) là các thí sinh đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam *hoặc* có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương *hoặc* đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật;

- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;

- Đáp ứng các điều kiện khác theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Học viện.

1.1.2. Đối với Phương thức 1 - Xét tuyển tài năng:

Ngoài các yêu cầu theo quy định chung ở mục 1.1.1 thì thí sinh cần có thêm một trong các điều kiện như sau:

(1) Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển: thí sinh đoạt giải Quốc gia, Quốc tế theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Học viện (*có thông báo chi tiết riêng*).

(2) Xét tuyển dựa vào hồ sơ năng lực (HSNL): *thí sinh cần có thêm một trong các điều kiện sau đây:*

- Thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế các môn Toán, Vật lý, Hóa học hoặc Tin học; Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế; thời gian tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển;
- Thí sinh đoạt giải **Khuyến khích** trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia *hoặc* đã **tham gia** kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia *hoặc* đoạt giải **Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích** trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương (TW) các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Tin học (ĐKXT vào tất cả các ngành/chương trình) *hoặc* môn Tiếng Anh (ĐKXT vào các ngành/chương trình thuộc nhóm ngành Kinh doanh và Quản lý, nhóm ngành Báo chí và Truyền thông) *hoặc* môn Ngữ văn (ĐKXT vào ngành Báo chí hoặc ngành Truyền thông đa phương tiện) **và** có kết quả điểm trung bình chung học tập lớp 10, 11, 12 đạt từ 7,5 trở lên và có hạnh kiểm Khá trở lên;
- Là **học sinh chuyên** của **trường THPT chuyên** trên phạm vi toàn quốc (*các trường THPT chuyên thuộc Tỉnh, Thành phố trực thuộc TW và các trường THPT chuyên thuộc Cơ sở giáo dục đại học*) *hoặc* **hệ chuyên** thuộc các trường THPT trọng điểm quốc gia các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Tin học (ĐKXT vào tất cả các ngành/ chương trình) *hoặc* môn Tiếng Anh (ĐKXT vào các ngành/ chương trình thuộc nhóm ngành Kinh doanh và Quản lý, nhóm ngành Báo chí và Truyền thông) *hoặc* môn Ngữ văn (ĐKXT vào ngành Báo chí hoặc ngành Truyền thông đa phương tiện); **Và** có kết quả

điểm trung bình chung học tập lớp 10, 11, 12 đạt từ 7,5 trở lên và có hạnh kiểm Khá trở lên.

1.1.3. Đối với Phương thức 2 - Xét tuyển dựa vào kết quả Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế (chứng chỉ SAT/ACT):

Ngoài các yêu cầu theo quy định chung ở mục 1.1.1 thì thí sinh phải có **Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế SAT từ 1130/1600** trở lên hoặc **ACT từ 25/36** trở lên, trong thời hạn 02 năm (tính đến ngày xét tuyển).

1.1.4. Đối với Phương thức 3 - Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực (ĐGNL) hoặc đánh giá tư duy (ĐGTD):

Ngoài các yêu cầu theo quy định chung ở mục 1.1.1 thì thí sinh cần có thêm **một trong các điều kiện** sau đây:

- Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực của Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh (**APT**) năm 2025 **từ 600 điểm trở lên**;
- Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (**SPT**) năm 2025 **từ 15 điểm trở lên**;
- Thí sinh có điểm thi đánh giá tư duy của Đại học Bách khoa Hà Nội (**TSA**) năm 2025 **từ 50 điểm trở lên**.
- Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực của Đại học quốc gia Hà Nội (**HSA**) năm 2025 **từ 75 điểm trở lên**;

Lưu ý: Riêng đối với bài thi đánh giá năng lực của Đại học quốc gia Hà Nội thí sinh chọn:

- Phần 3 - Khoa học: Thí sinh bắt buộc chọn tổ hợp có 2 chủ đề Vật lí và Hóa học được ĐKXT vào tất cả các ngành/chương trình.
- Phần 3 - Tiếng Anh: Thí sinh được ĐKXT vào các ngành/chương trình thuộc nhóm ngành Kinh doanh và Quản lý, nhóm ngành Báo chí và Truyền thông.

1.1.5. Đối với Phương thức 4 - Xét tuyển kết hợp giữa chứng chỉ tiếng anh quốc tế (chứng chỉ IELTS, TOEFL) với kết quả học tập ở bậc THPT:

Ngoài các yêu cầu theo quy định chung ở mục 1.1.1 thì thí sinh cần có **Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế** trong thời hạn (tính đến ngày xét tuyển) đạt **IELTS 5.5** trở lên hoặc **TOEFL iBT 65** trở lên hoặc **TOEFL ITP 513** trở lên và có kết quả điểm trung bình chung học tập lớp 10, 11, 12 đạt từ 7,5 trở lên và có hạnh kiểm Khá trở lên.

Lưu ý: Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông **không chấp nhận** Chứng chỉ đánh giá năng lực tiếng Anh **TOEFL iBT** với **Test Center** theo hình thức **Home Edition** để sử dụng tham gia xét tuyển vào đại học chính quy

1.1.6. Đối với Phương thức 5 - Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025:

Ngoài các yêu cầu theo quy định chung ở mục 1.1.1 thì thí sinh phải tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 với các bài thi/môn thi theo tổ hợp xét tuyển tương ứng các ngành/chương trình của Học viện.

1.2. Đăng ký thông tin xét tuyển trên hệ thống xét tuyển của Học viện:

1.2.1. Đối tượng: Các thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào đại học hệ chính quy năm 2025 của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông với các Phương thức:

- (1) **Phương thức 1:** Xét tuyển tài năng: Xét tuyển dựa vào hồ sơ năng lực (HSNL);
- (2) **Phương thức 2:** Xét tuyển dựa vào kết quả Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế (chứng chỉ SAT/ACT);
- (3) **Phương thức 3:** Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực (ĐGNL) hoặc đánh giá tư duy (ĐGTD);
- (4) **Phương thức 4:** Xét tuyển kết hợp giữa chứng chỉ tiếng anh quốc tế (chứng chỉ IELTS, TOEFL) với kết quả học tập ở bậc THPT.

1.2.2. Nội dung thực hiện: Để phục vụ công tác xét tuyển năm 2025, các thí sinh đăng ký tài khoản sử dụng của hệ thống, khai báo các thông tin cá nhân, kết quả và thành tích học tập (*kèm minh chứng*), thực hiện đăng ký nguyện vọng xét tuyển (**tối đa 5 nguyện vọng**) và khóa, nộp hồ sơ xét tuyển trên hệ thống (*có hướng dẫn chi tiết riêng*).

Lưu ý: Thí sinh sau khi đăng ký thông tin xét tuyển trên hệ thống xét tuyển của Học viện vẫn phải đăng ký nguyện vọng trên Hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo kế hoạch chung (Mục G).

1.2.3. Địa chỉ đăng nhập Hệ thống: <https://xettuyen.ptit.edu.vn>.

1.2.4. Thời gian: Từ ngày 09/6/2025 đến ngày 30/6/2025

1.2.5. Lệ phí xét duyệt hồ sơ: 100.000/hồ sơ

1.3 Liên hệ và Hỗ trợ

- Thí sinh có thể truy cập cổng thông tin tuyển sinh tại địa chỉ: hoặc <https://tuyensinh.ptit.edu.vn>
- Số điện thoại hỗ trợ: 024.33512252, 024.33528122, 028.38297220
- Website: <https://ptit.edu.vn>, <https://tuyensinh.ptit.edu.vn>
- Email: tuyensinh@ptit.edu.vn
- Fanpage: <https://facebook.com/ptittuyensinh>
- Zalo: Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (ID 1260203497642986925)
- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển:

CƠ SỞ ĐÀO TẠO PHÍA BẮC (mã trường BVH):

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

Km10 (96A), đường Nguyễn Trãi, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

CƠ SỞ ĐÀO TẠO PHÍA NAM (mã trường BVS):

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông - Cơ sở Tp. Hồ Chí Minh

Số 11 Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

2. DANH MỤC MINH CHỨNG

2.1. Đối với Phương thức Xét tuyển tài năng: Xét tuyển dựa vào hồ sơ năng lực (HSNL)

a) Bản chụp Giấy chứng nhận đạt giải kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia *hoặc* Giấy xác nhận đã tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia *hoặc* Giấy chứng nhận đạt giải kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương.

b) *Hoặc* Giấy xác nhận là học sinh chuyên các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Tin học, Tiếng Anh, Ngữ văn của trường THPT chuyên trên phạm vi toàn quốc (các trường THPT chuyên thuộc Tỉnh, Thành phố trực thuộc TW và các trường THPT chuyên thuộc Cơ sở giáo dục đại học) *hoặc* hệ chuyên thuộc các trường THPT trọng điểm quốc gia (*nếu học bạ THPT không ghi hệ chuyên*).

c) Bản chụp Học bạ THPT, *trong trường hợp thí sinh chưa xin được học bạ THPT thì có thể thay thế bằng bản xác nhận kết quả học tập các môn học năm lớp 10, lớp 11, lớp 12 có ký và đóng dấu của trường THPT;*

d) Bản chụp Căn cước công dân;

e) Bản chụp các giấy tờ ưu tiên khác (nếu có).

2.2. Đối với Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế (chứng chỉ SAT/ACT)

a) Bản chụp Chứng chỉ quốc tế SAT *hoặc* ACT còn *trong thời hạn (tính đến ngày xét tuyển);*

b) Bản chụp Học bạ THPT, *trong trường hợp thí sinh chưa xin được học bạ THPT thì có thể thay thế bằng bản xác nhận kết quả học tập các môn học năm lớp 10, lớp 11, lớp 12 có ký và đóng dấu của trường THPT;*

c) Bản chụp Căn cước công dân;

d) Bản chụp các giấy tờ ưu tiên khác (nếu có).

2.3. Đối với Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy

a) Bản chụp Giấy báo điểm/kết quả thi đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy.

b) Bản chụp Căn cước công dân;

c) Bản chụp các giấy tờ ưu tiên khác (nếu có);

2.4. Đối với Phương thức xét tuyển kết hợp giữa chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (chứng chỉ IELTS, TOEFL) với kết quả học tập ở bậc THPT

a) Bản chụp Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế còn *trong thời hạn (tính đến ngày xét tuyển);*

b) Bản sao hợp lệ Học bạ THPT, *trong trường hợp thí sinh chưa xin được học bạ THPT thì có thể thay thế bằng bản xác nhận kết quả học tập các môn học năm lớp 10, lớp 11, lớp 12 có ký và đóng dấu của trường THPT;*

c) Bản chụp Căn cước công dân;

d) Bản chụp các giấy tờ ưu tiên khác (nếu có).

3. HƯỚNG DẪN KHAI ĐĂNG KÝ THÔNG TIN XÉT TUYỂN TRỰC TUYẾN (ONLINE)

Thí sinh truy cập vào Hệ thống xét tuyển tại địa chỉ <https://xettuyen.ptit.edu.vn> để thực hiện đăng ký xét tuyển.

3.1. Đăng ký, đăng nhập

a. Tạo tài khoản sử dụng:

Thí sinh thực hiện các bước sau để tiến hành tạo và xác minh tài khoản. Cụ thể như sau:

- **Bước 1:** Thí sinh click vào **Đăng ký tài khoản** ở màn hình đăng nhập để đăng ký tài khoản.



HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
HỆ THỐNG XÉT TUYỂN TRỰC TUYẾN

Tên đăng nhập

Mật khẩu [Quên mật khẩu ?](#)

Đăng nhập

Bạn chưa có tài khoản? [Đăng ký](#)

- **Bước 2:** Màn hình hiển thị form mẫu đăng ký, thí sinh nhập thông tin của mình vào các ô tương ứng để tạo tài khoản. Click vào **Đăng ký** cuối form để tạo tài khoản.

Đăng ký tài khoản

* Email

* Nhập lại email

* Số CMT/CCCD/Hộ chiếu

* Nhập lại Số CMT/CCCD/Hộ chiếu

* Mật khẩu

* Nhập lại mật khẩu

* Họ đệm

* Tên

Đăng ký

Đã có tài khoản?

Màn hình hiển thị:

Thông tin đăng ký tài khoản:

- Họ và tên:

- Email:

- Số CCCD:

Bạn có chắc chắn với các thông tin trên?

Hủy

OK

Đăng ký

Nếu chắc chắn với các thông tin đăng ký bạn click vào **OK**, nếu có lỗi bạn click vào **Hủy** để quay lại màn hình đăng ký.

- **Bước 3:** Sau khi đăng ký tài khoản hệ thống sẽ gửi thư kích hoạt vào tài khoản email mà thí sinh đăng ký. Thí sinh đăng nhập vào email đã đăng ký tài khoản, click vào **Kích hoạt** để kích hoạt tài khoản.

Cập nhật thông tin cá nhân

* Số CMND/CCCD hoặc hộ chiếu	* Ngày cấp
<input type="text" value="Nhập số CMND/CCCD hoặc hộ chiếu"/>	<input type="text" value="Ngày cấp"/>
* Nơi cấp	
<input type="text" value="Nhập nơi cấp"/>	
* Họ đệm	* Tên
<input type="text" value="Phan"/>	<input type="text" value="Thành"/>
* Hộ khẩu thường trú	
<input type="text" value="Thành phố/Tỉnh"/>	<input type="text" value="Quận/Huyện"/>
<input type="text" value="Xã/Phường"/>	
<input type="text" value="Địa chỉ cụ thể"/>	
* Ngày sinh	* Giới tính
<input type="text" value="Ngày sinh"/>	<input type="text" value="Khác"/>
* Email	* Số điện thoại
<input type="text" value="email"/>	<input type="text" value="Số điện thoại"/>

Lưu

b. Đăng nhập: Sau khi kích hoạt tài khoản trên mail, thí sinh quay lại hệ thống và thực hiện đăng nhập

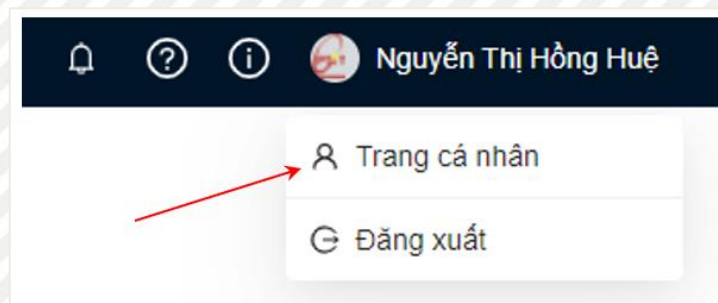
**HỆ THỐNG
XÉT TUYỂN TRỰC TUYẾN**

Tài khoản người dùng

<input type="text" value=""/>
<input type="password" value=""/>
Đăng nhập
Quên mật khẩu ?
Đăng ký tài khoản
f Đăng nhập với facebook
G Đăng nhập với Google

c. Chỉnh sửa thông tin tài khoản:

- **Bước 1:** Thí sinh ấn vào "Trang cá nhân"

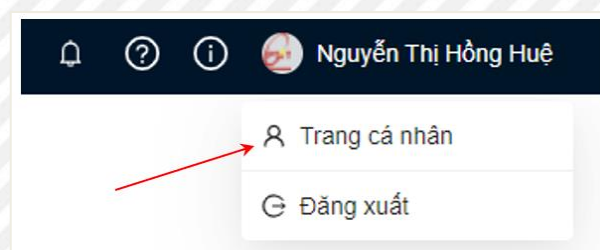


- **Bước 2:** Thí sinh click vào thông tin cá nhân muốn chỉnh sửa, thực hiện chỉnh sửa và ấn lưu để hoàn tất việc chỉnh sửa

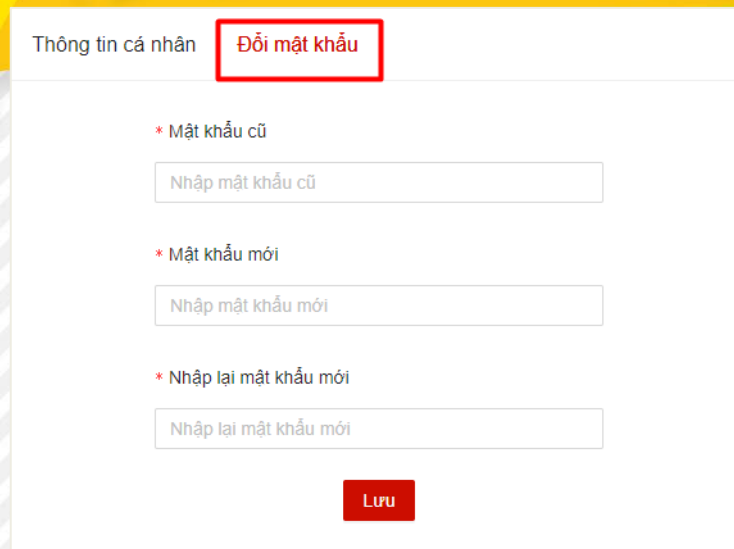
A screenshot of a 'Thông tin cá nhân' (Personal Information) form. The form has two tabs: 'Thông tin cá nhân' (selected) and 'Đổi mật khẩu' (Change Password). The form contains several input fields with red asterisks indicating required fields: 'Số CMND/CCCD hoặc hộ chiếu' (ID card/passport number), 'Ngày cấp' (Issue date), 'Nơi cấp' (Issued at), 'Họ đệm' (Middle name), 'Tên' (First name), 'Hộ khẩu thường trú' (Permanent residence), 'Ngày sinh' (Date of birth), 'Giới tính' (Gender), 'Email', and 'Số điện thoại' (Phone number). There is a 'Lưu' (Save) button at the bottom right, which is highlighted with a red box and a red arrow.

d. Đổi mật khẩu:

- **Bước 1:** Thí sinh ấn vào "Trang cá nhân"



- **Bước 2:** Thí sinh chọn tab **Đổi mật khẩu**. Màn hình đổi mật khẩu hiển thị



Thông tin cá nhân **Đổi mật khẩu**

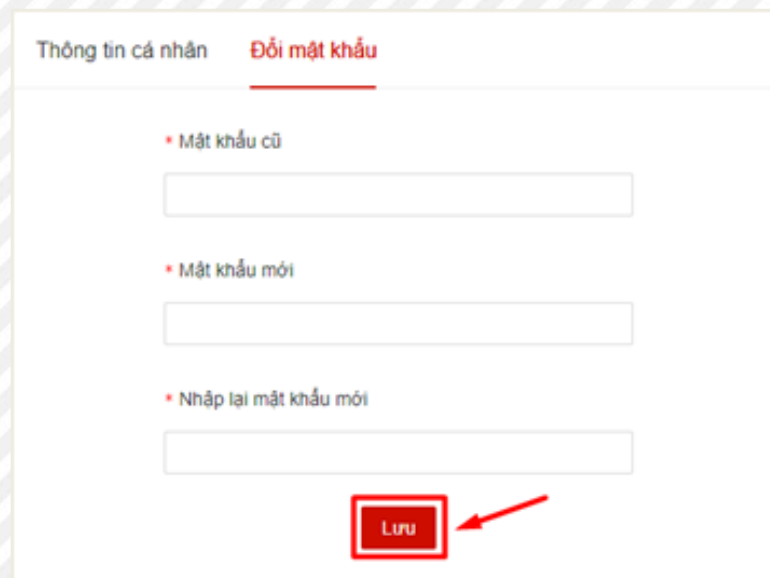
* Mật khẩu cũ

* Mật khẩu mới

* Nhập lại mật khẩu mới

Lưu

- **Bước 3:** Thí sinh dùng nhập mật khẩu mới, sau đó ấn **Lưu**



Thông tin cá nhân **Đổi mật khẩu**

* Mật khẩu cũ

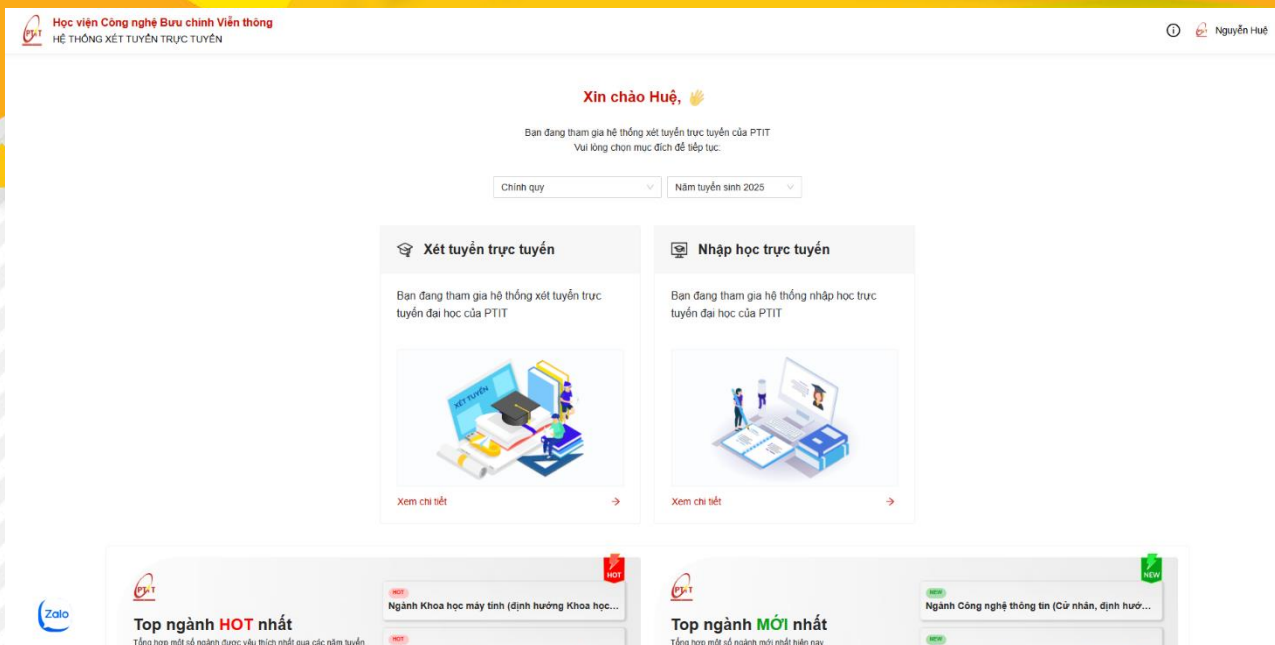
* Mật khẩu mới

* Nhập lại mật khẩu mới

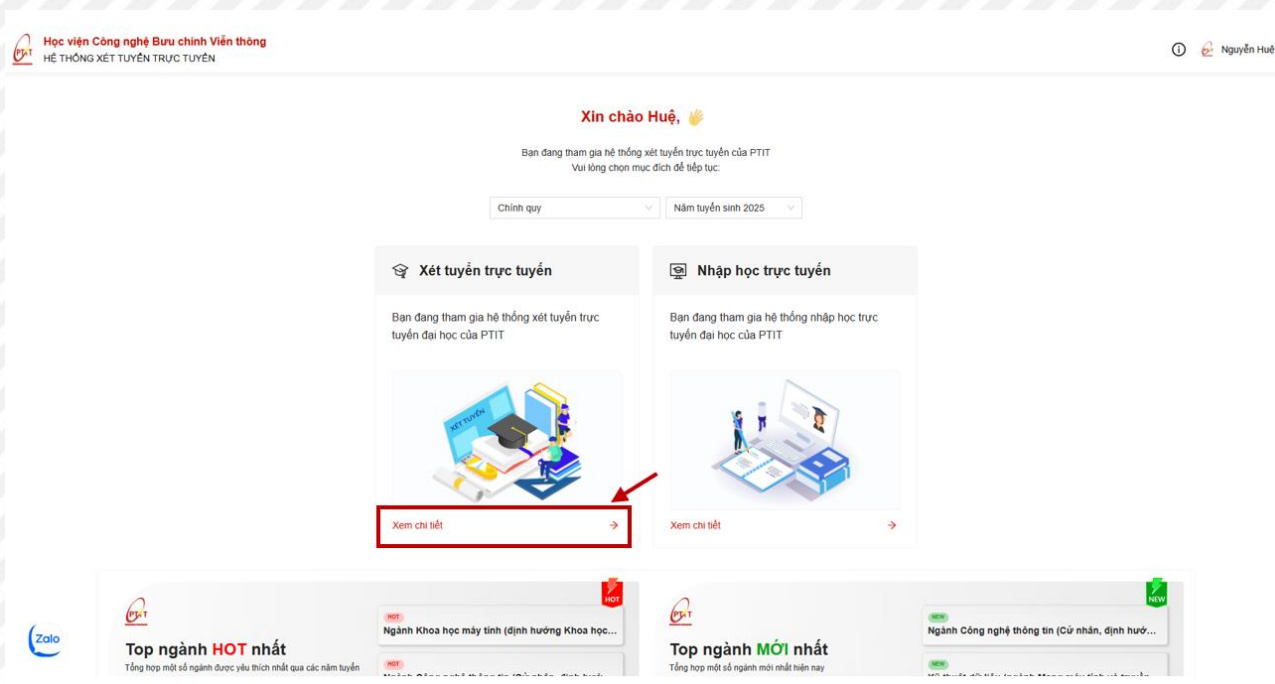
Lưu

3.2. Khai báo thông tin hồ sơ đăng ký xét tuyển

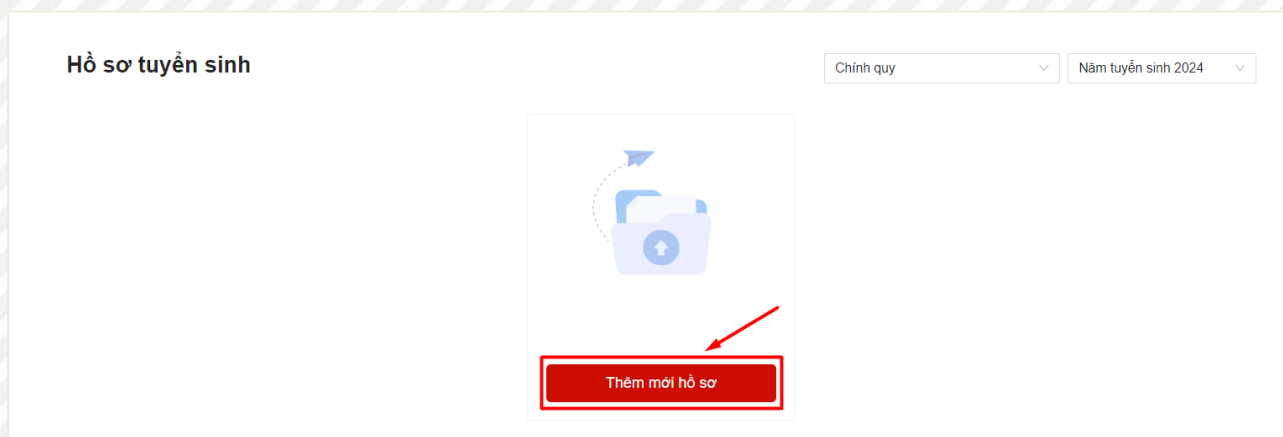
Sau khi thí sinh đã định danh tài khoản thành công và đăng nhập vào hệ thống. Màn hình hệ thống hiển thị



- Ở mục **Xét tuyển trực tuyến** thí sinh chọn **“Xem chi tiết”**



Màn hình hiển thị, chọn **“Thêm mới hồ sơ”**



- Màn hình sẽ hiển thị các Phương thức xét tuyển năm 2025 của Học viện, thí sinh lựa chọn Phương thức xét tuyển phù hợp.

Chọn phương thức xét tuyển năm 2025

1

Phương thức 1: Xét tuyển tài năng

2

Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế (Chứng chỉ SAT/ACT)

3

Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực (ĐGNL) hoặc đánh giá tư duy (ĐGTD)

4

Phương thức 4: Xét tuyển kết hợp giữa chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (chứng chỉ IELTS, TOEFL) với kết quả học tập ở bậc THPT

Khai báo hồ sơ

- Phương thức 1: Xét tuyển tài năng: Xét tuyển dựa vào hồ sơ năng lực (HSNL),** thí sinh chọn ô 1

Chọn phương thức xét tuyển năm 2025

1

Phương thức 1: Xét tuyển tài năng

2

Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế (Chứng chỉ SAT/ACT)

3

Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực (ĐGNL) hoặc đánh giá tư duy (ĐGTD)

4

Phương thức 4: Xét tuyển kết hợp giữa chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (chứng chỉ IELTS, TOEFL) với kết quả học tập ở bậc THPT

Khai báo hồ sơ

- Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế,** thí sinh chọn ô 2

Chọn phương thức xét tuyển năm 2025

1

Phương thức 1: Xét tuyển tài năng

2

Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế (Chứng chỉ SAT/ACT)

3

Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực (ĐGNL) hoặc đánh giá tư duy (ĐGTD)

4

Phương thức 4: Xét tuyển kết hợp giữa chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (chứng chỉ IELTS, TOEFL) với kết quả học tập ở bậc THPT

Khai báo hồ sơ

- **Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy**, thí sinh chọn ô 3

Chọn phương thức xét tuyển năm 2025

<p>1</p> <p>Phương thức 1: Xét tuyển tài năng</p>	<p>2</p> <p>Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế (Chứng chỉ SAT/ACT)</p>
<p>3</p> <p>Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực (ĐGNL) hoặc đánh giá tư duy (ĐGTD)</p>	<p>4</p> <p>Phương thức 4: Xét tuyển kết hợp giữa chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (chứng chỉ IELTS, TOEFL) với kết quả học tập ở bậc THPT</p>

Khai báo hồ sơ

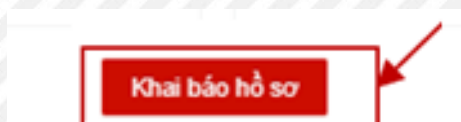
- **Phương thức 4: Xét tuyển kết hợp giữa Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế với kết quả học tập ở bậc THPT**, thí sinh chọn ô 4

Chọn phương thức xét tuyển năm 2025


<p>1</p> <p>Phương thức 1: Xét tuyển tài năng</p>	<p>2</p> <p>Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế (Chứng chỉ SAT/ACT)</p>
<p>3</p> <p>Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực (ĐGNL) hoặc đánh giá tư duy (ĐGTD)</p>	<p>4</p> <p>Phương thức 4: Xét tuyển kết hợp giữa chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (chứng chỉ IELTS, TOEFL) với kết quả học tập ở bậc THPT</p>

Khai báo hồ sơ

- Chọn "**Khai báo hồ sơ**" để thực hiện khai báo hồ sơ xét tuyển



- Đối với **Phương thức Xét tuyển tài năng** màn hình hiển thị



Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

HỆ THỐNG XÉT TUYỂN TRỰC TUYẾN

Phan Thành

Danh sách hồ sơ / Xét tuyển tài năng theo Đề án tuyển sinh của Học viện

PHƯƠNG THỨC 1: XÉT TUYỂN TÀI NĂNG

(1) **Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển:** Thí sinh đoạt giải Quốc gia, Quốc tế theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Học viện (có thông báo chi tiết riêng).

(2) **Xét tuyển dựa vào hồ sơ năng lực (HSNL):** Thí sinh cần có thêm một trong các điều kiện sau đây:

a) Thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế các môn Toán, Vật lí, Hóa học hoặc Tin học; Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế; thời gian tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia không quá 3 năm tính từ thời điểm xét tuyển.

b) Thí sinh đoạt giải **Khuyến khích** trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc **dã tham gia** kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc đoạt giải **Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích** trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương (TW) các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Tin học (ĐKQT vào tất cả các ngành/chương trình) hoặc môn Tiếng Anh (ĐKQT vào các ngành/chương trình thuộc nhóm ngành Kinh doanh và Quản lý, nhóm ngành Báo chí và Truyền thông) hoặc môn Ngữ văn (ĐKQT vào ngành Báo chí hoặc ngành Truyền thông đa phương tiện) và có kết quả điểm trung bình chung học tập lớp 10, 11, 12 đạt từ 7,5 trở lên và có hạnh kiểm Khá trở lên.

c) Là **học sinh chuyên của trường THPT chuyên** trên phạm vi toàn quốc (các trường THPT chuyên thuộc Tỉnh, Thành phố trực thuộc TW và các trường THPT chuyên thuộc Cơ sở giáo dục đại học) hoặc **hệ chuyên** thuộc các trường THPT trọng điểm quốc gia các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Tin học (ĐKQT vào tất cả các ngành/ chương trình) hoặc môn Tiếng Anh (ĐKQT vào các ngành/ chương trình thuộc nhóm ngành Kinh doanh và Quản lý, nhóm ngành Báo chí và Truyền thông) hoặc môn Ngữ văn (ĐKQT vào ngành Báo chí hoặc ngành Truyền thông đa phương tiện). Và có kết quả điểm trung bình chung học tập lớp 10, 11, 12 đạt từ 7,5 trở lên và có hạnh kiểm Khá trở lên.

- Điểm HSNL = Điểm học lực + Điểm thành tích + Điểm ưu tiên (nếu có)

Trong đó:

- Điểm HSNL được quy đổi theo thang điểm 100;

- Điểm học lực chiếm 60% (tối đa 60 điểm);

- Điểm thành tích chiếm 40% (tối đa 40 điểm);

- Điểm ưu tiên thực hiện theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và được quy đổi theo thang điểm 100 tương ứng.


- **Điểm học lực (ĐML)** được tính bằng tổng của ba (03) điểm bình quân kết quả học tập ở năm học lớp 10, 11, 12 của ba (03) môn học tương ứng với tổ hợp bài thi/nhóm thi của ngành đã đăng ký xét tuyển, cụ thể:

$$ĐML = (Điểm ĐQ môn 1 + Điểm ĐQ môn 2 + Điểm ĐQ môn 3) / 3$$

với Điểm ĐQ môn = (Điểm năm lớp 10 + Điểm năm lớp 11 + Điểm năm lớp 12) / 3

- Điểm danh sách được xác định cụ thể như sau:

➤ Đối với **Phương thức Xét tuyển dựa vào kết quả Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế** màn hình hiển thị



Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

HỆ THỐNG XÉT TUYỂN TRỰC TUYẾN

Phan Thành

Danh sách hồ sơ / Xét tuyển dựa vào kết quả Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế (SAT/ACT)

PHƯƠNG THỨC 2: XÉT TUYỂN DỰA VÀO KẾT QUẢ CHỨNG CHỈ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC QUỐC TẾ

Thí sinh phải có **Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế SAT từ 1130/1600** trở lên hoặc **ACT từ 25/36** trở lên, trong thời hạn 02 năm (tính đến ngày xét tuyển).

Điểm xét tuyển (DXT) = điểm SAT/ACT + Điểm cộng (nếu có) + Điểm ưu tiên (nếu có)

Thí sinh được cộng Điểm thưởng theo thành tích giải đạt được vào Điểm xét tuyển. Cụ thể:

TT	Loại Giải đạt được	Điểm cộng
1	Giải Khuyến khích cấp Quốc gia, Thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế; Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế	Được cộng 3,0 (ba) điểm
2	Giải Nhất cấp Tỉnh/Thành phố TW	Được cộng 2,5 (hai phẩy năm) điểm
3	Giải Nhì cấp Tỉnh/Thành phố TW	Được cộng 2,0 (hai) điểm
4	Giải Ba cấp Tỉnh/Thành phố TW	Được cộng 1,5 (một phẩy năm) điểm
5	Giải Khuyến khích cấp Tỉnh/Thành phố TW	Được cộng 1,0 (một) điểm

➤ Đối với **Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy** màn hình hiển thị

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông
HỆ THỐNG XÉT TUYỂN TRỰC TUYẾN

Danh sách hồ sơ / Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực hoặc đánh giá tư duy

PHƯƠNG THỨC 3: XÉT TUYỂN DỰA VÀO KẾT QUẢ BÀI THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC (ĐGNL) HOẶC ĐÁNH GIÁ TƯ DUY (ĐGTD)

a) Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực của Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh (APT) năm 2025 từ 600 điểm trở lên;
b) Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (SPT) năm 2025 từ 15 điểm trở lên;
c) Thí sinh có điểm thi đánh giá tư duy của Đại học Bách khoa Hà Nội (TSA) năm 2025 từ 50 điểm trở lên;
d) Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực của Đại học quốc gia Hà Nội (HSA) năm 2025 từ 75 điểm trở lên.

Lưu ý: Riêng đối với bài thi đánh giá năng lực của Đại học quốc gia Hà Nội thí sinh chọn:

- Phần 3 - Khoa học: Thí sinh bắt buộc chọn tổ hợp có 2 chủ đề Vật lý và Hóa học được ĐKXT vào tất cả các ngành/chương trình.
- Phần 3 - Tiếng Anh: Thí sinh được ĐKXT vào các ngành/chương trình thuộc nhóm ngành Kinh doanh và Quản lý, nhóm ngành Bảo chi và Truyền thống.

Điểm xét tuyển (EXT) = Điểm ĐGNL/ ĐGTD + Điểm cộng (nếu có) + Điểm ưu tiên (nếu có)

Thí sinh được cộng Điểm thưởng theo thành tích giải đạt được vào Điểm xét tuyển. Cụ thể:

TT	Loại Giải đạt được	Điểm cộng
1	Giải Khuyến khích cấp Quốc gia, Thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế; Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế	Được cộng 3,0 (ba) điểm
2	Giải Nhất cấp Tỉnh/Thành phố TW	Được cộng 2,5 (hai phẩy năm) điểm
3	Giải Nhì cấp Tỉnh/Thành phố TW	Được cộng 2,0 (hai) điểm
4	Giải Ba cấp Tỉnh/Thành phố TW	Được cộng 1,5 (một phẩy năm) điểm

➤ Đối với **Phương thức Xét tuyển kết hợp giữa Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế với kết quả học tập ở bậc THPT** màn hình hiển thị

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông
HỆ THỐNG XÉT TUYỂN TRỰC TUYẾN

Danh sách hồ sơ / Xét tuyển kết hợp theo Đề án tuyển sinh của Học viện

PHƯƠNG THỨC 4: XÉT TUYỂN KẾT HỢP GIỮA CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH QUỐC TẾ (CHỨNG CHỈ IELTS, TOEFL) VỚI KẾT QUẢ HỌC TẬP Ở BẬC THPT

Thí sinh cần có **Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế** trong thời hạn (tính đến ngày xét tuyển) đạt IELTS 5.5 trở lên hoặc TOEFL IBT 65 trở lên hoặc TOEFL ITP 513 trở lên và có kết quả điểm trung bình chung học tập lớp 10, 11, 12 đạt từ 7,5 trở lên và có hạnh kiểm Khá trở lên.

Lưu ý: Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông **không chấp nhận** Chứng chỉ đánh giá năng lực tiếng Anh TOEFL IBT với Test Center theo hình thức **Home Edition** để sử dụng tham gia xét tuyển vào đại học chính quy

Điểm xét tuyển (EXT) được tính bằng tổng của ba (03) điểm bình quân kết quả học tập ở năm học lớp 10, 11, 12 của ba (03) môn học tương ứng với tổ hợp bài thi môn thi đã đăng ký xét tuyển, cộng với điểm ưu tiên, điểm cộng (nếu có).

EXT = [Điểm BQ môn 1 + Điểm BQ môn 2 + Điểm BQ môn 3] + Điểm cộng (nếu có) + Điểm ưu tiên (nếu có)

Trong đó:

Điểm BQ môn = [Điểm năm lớp 10 + Điểm năm lớp 11 + Điểm năm lớp 12] / 3

Thí sinh được phép quy đổi điểm môn tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển khi có Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế. Cụ thể:

TT	IELTS	TOEFL IBT	TOEFL ITP	Điểm quy đổi (*)
1	7.0 – 9.0	Từ 90 điểm trở lên	Từ 590 điểm trở lên	10 điểm
2	6.5	79 – 89	561 – 589	9,5 điểm
3	6.0	72 – 78	543 – 560	9,0 điểm
4	5.5	61 – 71	500 – 542	8,5 điểm

(*) Chỉ quy đổi điểm môn tiếng Anh trong Điểm xét tuyển (điểm xét tuyển cuối cùng), không quy đổi điểm môn tiếng Anh của từng năm học

Thí sinh được cộng Điểm thưởng theo thành tích giải đạt được vào Điểm xét tuyển. Cụ thể:

TT	Loại Giải đạt được	Điểm cộng
1	Giải Khuyến khích cấp Quốc gia, Thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế; Thí sinh	

➤ Chọn **"Tiếp theo"**

← Quay lại

→ **Tiếp theo**

➤ Thí sinh cần thực hiện đầy đủ 4 bước sau để khai báo và nộp hồ sơ. Học viện chỉ tiếp nhận các hồ sơ đã khai báo đầy đủ thông tin và nộp hồ sơ trước ngày kết thúc đăng ký.

Quy trình đăng ký

1 Khai báo thông tin cá nhân — 2 Thông tin học tập — 3 Đăng ký nguyện vọng — 4 Rà soát và nộp hồ sơ

❖ **Bước 1: Khai báo Thông tin cá nhân**

Thí sinh cập nhật thông tin cá nhân bằng cách nhập chính xác và đầy đủ thông tin vào các trường bên dưới. Sau đó chọn nút **Bước 2/4** để đến bước tiếp theo.

Thông tin cơ bản

* Họ đệm

Nguyễn Việt

* Tên

Dũng

* Số CMND/CCCD hoặc hộ chiếu

123456789323

* Ngày cấp

02/06/2022

* Nơi cấp

123123

* Email

dungnv@gmail.com

* Số điện thoại

0123456789

Thông tin bổ sung

* Ngày sinh

01/06/2022

* Giới tính

Nam

* Dân tộc

Kinh

* Quốc tịch

Việt Nam

* Tôn giáo

Không

* Nơi sinh

Trong nước

Thành phố Cần Thơ

* Hộ khẩu thường trú

Thành phố Cần Thơ

Huyện Vĩnh Thạnh

Thị trấn Vĩnh Thạnh

12

Thông tin liên hệ

* Tên người liên hệ

Nhập tên người liên hệ

* SĐT người liên hệ

Nhập SĐT người liên hệ

* Địa chỉ liên hệ

Thành phố/Tỉnh

Quận/Huyện

Xã/Phường

Địa chỉ cụ thể

→ Bước 2/4

❖ Bước 2: Thông tin học tập

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

HỆ THỐNG XÉT TUYỂN TRỰC TUYẾN

Phan Thành

Phan Thành

Quy trình đăng ký

1 Khai báo thông tin cá nhân

2 Thông tin học tập

3 Đăng ký nguyện vọng

4 Rà soát và nộp hồ sơ

Phan Thành

Mã hồ sơ

PTT251-000014

CCCD

013579135790

Trạng thái

Chưa khóa

00:00 15/04/2025

Mở đăng ký trực tuyến

23:59 30/06/2025

Kết thúc nộp hồ sơ tuyển sinh

Đăng ký hồ sơ khác

Thông tin về trường THPT mà bạn theo học

Bạn có chuyển trường trong thời gian học tập THPT không ? ☒ Không ☐ Có

* Chọn tỉnh/TP

Hà Nội

* Chọn quận/huyện

Quận Hà Đông

* Tên trường

THPT Trần Hưng Đạo-Hà Đông (095)

Mã tỉnh

01

Mã trường

095

* Đối tượng ưu tiên

Không thuộc diện ưu tiên

* Khu vực ưu tiên

KV3

* Năm tốt nghiệp

2025

* Phương thức xét tuyển

Phương thức 1: Xét tuyển tài năng: Xét tuyển dựa vào hồ sơ năng lực (HSNL)

* Đối tượng xét tuyển

Chọn đối tượng

Mình chứng kèm theo

STT	Tên giấy tờ	Bắt buộc	File đính kèm
1	Hồ sơ Học bạ THPT	Có	Chọn tệp

Lưu ý:

Tổng dung lượng tập tin tải lên không quá 20MB!

← Bước 1/4

→ Bước 3/4

Thí sinh nhập đầy đủ thông tin về trường THPT đang theo học

Thông tin về trường THPT mà bạn theo học

Bạn có chuyển trường trong thời gian học tập THPT không? ☒ Không ☐ Có

* Chọn tỉnh/TP * Chọn quận/huyện * Tên trường

Mã tỉnh Mã trường

- Thí sinh điền thông tin về tỉnh/ TP, quận/ huyện, tên trường. Hệ thống sẽ tự điền các thông tin mã tỉnh và mã trường tương ứng.

- **Đối tượng ưu tiên:** Thí sinh lựa chọn đối tượng ưu tiên.

+ Nếu không thuộc đối tượng ưu tiên: màn hình hiển thị

* Đối tượng ưu tiên * Khu vực ưu tiên * Năm tốt nghiệp

+ Nếu thuộc đối tượng ưu tiên: Thí sinh chọn đối tượng và up minh chứng kèm theo

* Đối tượng ưu tiên * Khu vực ưu tiên * Năm tốt nghiệp

* Minh chứng đối tượng ưu tiên

- **Khu vực ưu tiên:** Thí sinh lựa chọn khu vực ưu tiên.
- **Năm tốt nghiệp:** Thí sinh điền năm tốt nghiệp
- **Phương thức xét tuyển:**

a. Xét tuyển tài năng:

* Phương thức xét tuyển * Đối tượng xét tuyển

Chọn Đối tượng xét tuyển

* Phương thức xét tuyển

* Đối tượng xét tuyển

Thí sinh xét tuyển thẳng

Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế

Thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế các môn Toán, Vật lý, Hóa học hoặc Tin học

Thí sinh là học sinh chuyên của trường THPT chuyên

Thí sinh sử dụng giải Học sinh giỏi Quốc gia/Học sinh giỏi Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương (TW)

Thí sinh xác định mình thuộc đối tượng nào thì tích chọn đối tượng đó, với mỗi đối tượng, hồ sơ khai báo cho thí sinh sẽ khác nhau.

Lưu ý: Thí sinh chỉ được chọn 1 đối tượng nếu có đủ thông tin và đạt điều kiện đầu vào của các đối tượng đó.

- Đối với đối tượng **Thí sinh xét tuyển thẳng**

* Phương thức xét tuyển ⓘ

Phương thức 1: Xét tuyển tài năng

* Đối tượng xét tuyển ⓘ

Thí sinh xét tuyển thẳng

Thông tin về giải thưởng

* Loại giải thưởng

Chọn loại giải thưởng

Giải học sinh giỏi

Giải khoa học kỹ thuật

Minh chứng kèm theo

STT	Tên giấy tờ	Bắt buộc	File đính kèm
1	Hồ sơ Học bạ THPT ⓘ	Có	Chọn tệp

Lưu ý:

- Tổng dung lượng tập tin tải lên không quá 20MB!

< Bước 1/4

→ Bước 3/4

Tùy loại giải thưởng sinh viên có thể chọn Giải học sinh giỏi hoặc Giải khoa học kỹ thuật

- Nếu Sinh viên chọn **Giải học sinh giỏi**

* Phương thức xét tuyển ⓘ

Phương thức 1: Xét tuyển tài năng

* Đối tượng xét tuyển ⓘ

Thí sinh xét tuyển thẳng

Thông tin về giải thưởng

* Loại giải thưởng

Chọn loại giải thưởng

Giải học sinh giỏi

Giải khoa học kỹ thuật

Thông tin về giải HSG

Giải HSG cấp

Chọn cấp

Olympic quốc tế

Quốc gia

* Môn đoạt giải

Chọn môn đoạt giải

* Loại giải

Chọn loại giải

* Năm đạt giải

Nhập năm đạt giải

* Nơi cấp giải

Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và

* Bảng khen đính kèm

Chọn tệp

Minh chứng kèm theo

STT	Tên giấy tờ	Bắt buộc	File đính kèm
1	Hồ sơ Học bạ THPT ⓘ	Có	Chọn tệp

Lưu ý:

- Tổng dung lượng tập tin tải lên không quá 20MB!

< Bước 1/4

→ Bước 3/4

➤ Nếu Sinh viên chọn **Giải khoa học kỹ thuật**

* Phương thức xét tuyển ⓘ

Phương thức 1: Xét tuyển tài năng

* Đối tượng xét tuyển ⓘ

Thí sinh xét tuyển thẳng

Thông tin về giải thưởng

* Loại giải thưởng

Giải khoa học kỹ thuật

Thông tin về giải KHKT

Giải KHKT cấp

Chọn cấp

Quốc tế

Quốc gia

* Lĩnh vực đạt giải

Lĩnh vực đạt giải

* Loại giải

Chọn loại giải

* Tên đề tài

Tên đề tài

* Bằng khen/giấy chứng nhận

Chọn tệp

* Tệp tóm tắt đề tài

Chọn tệp

Minh chứng kèm theo

STT	Tên giấy tờ	Bắt buộc	File đính kèm
1	Hồ sơ Học bạ THPT ⓘ	Có	Chọn tệp

Lưu ý:

- Tổng dung lượng tập tin tải lên không quá 20MB!

← Bước 1/4

→ Bước 3/4

- Đối với đối tượng ***Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự cuộc thi KHKT quốc tế:***

* Phương thức xét tuyển ⓘ

Phương thức 1: Xét tuyển tài năng

* Đối tượng xét tuyển ⓘ

Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế

Kết quả học tập THPT

* Tổ hợp xét tuyển mong muốn

Chọn tổ hợp

Loại	Cả năm Lớp 10	Cả năm Lớp 11	Học kỳ 1 hoặc Cả năm Lớp 12
Tổng kết	0.0	0.0	0.0
Hành kiểm	Hành kiểm	Hành kiểm	Hành kiểm

Thông tin về giải KHKT

* Giải KHKT cấp: Quốc tế

* Lĩnh vực đạt giải: Lĩnh vực đạt giải

* Loại giải: Chọn loại giải

* Tên đề tài: Tên đề tài

* Bằng khen/giấy chứng nhận: Chọn tệp

* Tập tóm tắt đề tài: Chọn tệp

Minh chứng kèm theo

STT	Tên giấy tờ	Bắt buộc	File đính kèm
1	Hồ sơ Học bạ THPT ⓘ	Có	Chọn tệp

Lưu ý:
- Tổng dung lượng tập tin tải lên không quá 20MB!

< Bước 1/4

→ Bước 3/4

• Đối với đối tượng **Thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Tin học**.

*** Phương thức xét tuyển ②**

Phương thức 1: Xét tuyển tài năng

*** Đối tượng xét tuyển ②**

Thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế các môn Toán, Vật lý, Hóa học hoặc Tin học

Kết quả học tập THPT

*** Tổ hợp xét tuyển mong muốn**

Chọn tổ hợp

A00 (Toán học, Vật lý, Hóa học)
A01 (Toán học, Vật lý, Tiếng Anh)
X06 (Toán học, Vật lý, Tin học)
X26 (Toán học, Tin học, Tiếng Anh)
D01 (Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh)

Loại	Cả năm Lớp 10	Cả năm Lớp 11	Học kỳ 1 hoặc Cả năm Lớp 12
Tổng kết	0.0	0.0	0.0
Hạnh kiểm	Hạnh kiểm	Hạnh kiểm	Hạnh kiểm

Thông tin về giải HSG

*** Giải HSG cấp** Olympic quốc tế

*** Môn đoạt giải** Chọn môn đoạt giải

Toán học
Vật lý
Hóa học
Tin học

*** Loại giải** Chọn loại giải

Khuyến khích
Tham gia

*** Năm đạt giải** Nhập năm đạt giải

*** Nơi cấp giải** Bộ Giáo dục và Đào tạo

Mình chứng kèm theo

STT	Tên giấy tờ	Bắt buộc	File đính kèm
1	Hồ sơ Học bạ THPT ②	Có	Chọn tệp

Lưu ý:
- Tổng dung lượng tập tin tải lên không quá 20MB!

< Bước 1/4

Bước 3/4 >

- Đối với đối tượng **Thí sinh là học sinh chuyên của trường THPT chuyên:**

- Đối với đối tượng ***Thí sinh sử dụng giải Học sinh giỏi Quốc gia/ Học sinh giỏi Tỉnh/ Thành phố trực thuộc Trung ương***

*** Phương thức xét tuyển** ⓘ

Phương thức 1: Xét tuyển tài năng

*** Đối tượng xét tuyển** ⓘ

Thí sinh sử dụng giải Học sinh giỏi Quốc gia/Học sinh giỏi Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương (TW)

Kết quả học tập THPT

*** Tổ hợp xét tuyển mong muốn**

Chọn tổ hợp

A00 (Toán học, Vật lý, Hóa học)
A01 (Toán học, Vật lý, Tiếng Anh)
X06 (Toán học, Vật lý, Tin học)
X26 (Toán học, Tin học, Tiếng Anh)
D01 (Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh)

Loại	Cả năm Lớp 10	Cả năm Lớp 11	Học kỳ 1 hoặc Cả năm Lớp 12
Tổng kết	0.0	0.0	0.0
Hạnh kiểm	Hạnh kiểm	Hạnh kiểm	Hạnh kiểm

Thông tin về giải HSG

*** Giải HSG cấp**

Chọn cấp

Quốc gia
Tỉnh TP

*** Môn đoạt giải**

Chọn môn đoạt giải

Toán học
Vật lý
Hóa học
Tin học
Tiếng Anh
Ngữ văn

*** Loại giải**

Chọn loại giải

Giải Nhất
Giải Nhì
Giải Ba
Khuyến khích

*** Năm đạt giải**

Nhập năm đạt giải

*** Nơi cấp giải**

Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và

*** Bảng khen đính kèm**

Chọn tệp

Minh chứng kèm theo

STT	Tên giấy tờ	Bắt buộc	File đính kèm
1	Hồ sơ Học bạ THPT ⓘ	Có	Chọn tệp

Lưu ý:
- Tổng dung lượng tập tin tải lên không quá 20MB!

← Bước 1/4

→ Bước 3/4

b. Xét tuyển dựa vào kết quả chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế (chứng chỉ SAT/ACT):

* Phương thức xét tuyển ⓘ

Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả Chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế (Chứng chỉ SAT/ACT) ▼

* Đối tượng xét tuyển ⓘ

Thí sinh sử dụng chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế (Chứng chỉ SAT/ACT) ▼

Kết quả học tập THPT

Loại	Cả năm Lớp 10	Cả năm Lớp 11	Cả năm Lớp 12
Tổng kết	0.0	0.0	0.0
Hành kiểm	Hành kiểm ▼	Hành kiểm ▼	Hành kiểm ▼

Thông tin về chứng chỉ quốc tế

* Loại chứng chỉ quốc tế Mã dự thi Điểm thi Ngày cấp chứng chỉ

Chọn loại chứng chỉ quốc tế ▼ Nhập mã dự thi Nhập điểm thi Chọn thời điểm 📅

SAT
ACT

Đơn vị cấp chứng chỉ Chứng chỉ đính kèm

Chọn đơn vị cấp chứng chỉ Chọn tệp

Thông tin về giải HSG

Giải HSG cấp

Chọn cấp ▼

Quốc gia
Tỉnh TP
Olympic quốc tế

Thông tin về giải KHKT

Giải KHKT cấp

Chọn cấp ▼

Quốc tế

Minh chứng kèm theo

STT	Tên giấy tờ	Bắt buộc	File đính kèm
1	Hồ sơ Học bạ THPT ⓘ	Có	Chọn tệp

Lưu ý:
- Tổng dung lượng tập tin tải lên không quá 20MB!

← Bước 1/4 → Bước 3/4

c. Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực (ĐGNL) hoặc đánh giá tư duy (ĐGTD):

*** Phương thức xét tuyển** ⓘ

Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực (ĐGNL) hoặc đánh giá tư duy (ĐGTD) ▼

*** Đối tượng xét tuyển** ⓘ

Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực, đánh giá tư duy ▼

Thông tin thi đánh giá năng lực, đánh giá tư duy

*** Đơn vị tổ chức** *** Điểm đánh giá năng lực, đánh giá tư duy** *** Ngày thi**

Chọn đơn vị tổ chức 🔍 Nhập điểm DD/MM/YYYY 📅

ĐHQG Hà Nội
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
ĐH Bách khoa Hà Nội
ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh

*** Giấy xác nhận**

📎 Chọn tệp

Thông tin về giải HSG

Giải HSG cấp *** Môn đoạt giải** *** Loại giải** *** Năm đoạt giải**

Chọn cấp Chọn môn đoạt giải Chọn loại giải Nhập năm đoạt giải

Quốc gia
Tỉnh TP
Olympic quốc tế

*** Nơi cấp giải** *** Bảng khen đính kèm**

Nhập nơi cấp giải 📎 Chọn tệp

Thông tin về giải KHKT

Giải KHKT cấp *** Lĩnh vực đoạt giải** *** Loại giải** *** Tên đề tài**

Quốc tế Lĩnh vực đoạt giải Chọn loại giải Tên đề tài

*** Bảng khen/giấy chứng nhận** *** Tệp tóm tắt đề tài**

📎 Chọn tệp 📎 Chọn tệp

Minh chứng kèm theo

STT	Tên giấy tờ	Bắt buộc	File đính kèm
1	Hồ sơ học bạ THPT ⓘ	Có	📎 Chọn tệp

Lưu ý:
- Tổng dung lượng tập tin tải lên không quá 20MB!

[< Bước 1/4](#) [→ Bước 3/4](#)

d. Xét tuyển kết hợp giữa chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (chứng chỉ IELTS, TOEFL) với kết quả học tập ở bậc THPT

❖ Bước 3: Đăng ký nguyện vọng

➤ Thêm nguyện vọng:

- Màn hình danh sách nguyện vọng hiển thị

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông
HỆ THỐNG XÉT TUYỂN TRỰC TUYẾN

Quy trình đăng ký

1 Khai báo thông tin cá nhân 2 Thông tin học tập 3 **Đăng ký nguyện vọng** 4 Rà soát và nộp hồ sơ

Danh sách nguyện vọng

Lưu ý: Thí sinh có thể thay đổi thứ tự nguyện vọng bằng cách click vào nút mũi tên lên hoặc xuống ở cột thao tác đối với mỗi nguyện vọng

+ Thêm nguyện vọng

TT	Mã ngành	Tên ngành	Cơ sở đào tạo	Đối tượng xét tuyển	Tổ hợp	Điểm xét tuyển chưa có ưu tiên	Điểm xét tuyển có ưu tiên	Chi tiết thành phần	Thao tác
Trống									

< Bước 2/4 Lưu ✓ Bước 4/4

- Nhấn vào ô **“Thêm nguyện vọng”**

Danh sách nguyện vọng

Lưu ý: Thí sinh có thể thay đổi thứ tự nguyện vọng bằng cách click vào nút mũi tên lên hoặc xuống ở cột thao tác đối với mỗi nguyện vọng

+ Thêm nguyện vọng

TT	Mã ngành	Tên ngành	Cơ sở đào tạo	Đối tượng xét tuyển	Tổ hợp	Điểm xét tuyển chưa có ưu tiên	Điểm xét tuyển có ưu tiên	Chi tiết thành phần	Thao tác
Trống									

< Bước 2/4 Lưu ✓ Bước 4/4

- Lựa chọn các thông tin **“Phương thức/Đối tượng xét tuyển”** phù hợp
- Sau đó, Thí sinh chọn thông tin Cơ sở đào tạo, Ngành đăng ký xét tuyển, Tổ hợp đăng ký xét tuyển (*trừ Phương thức xét tuyển dựa vào bài thi ĐGNL, ĐGTD; Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế (chứng chỉ SAT/ACT)*). Sau đó, sinh viên nhập nguyện vọng tương ứng -> ấn **“Lưu”**.
- Lưu ý:** Mỗi thí sinh được đăng ký tối đa 5 nguyện vọng/ phương thức.

Thêm nguyện vọng

* Đối tượng xét tuyển

Thí sinh Xét tuyển tài năng

* Chọn cơ sở đào tạo

Chọn cơ sở đào tạo

* Chọn ngành xét tuyển

Chọn ngành xét tuyển

* Chọn tổ hợp xét tuyển

Tổ hợp xét tuyển

Lưu X Đóng

Thêm nguyện vọng

* Đối tượng xét tuyển

Thí sinh sử dụng chứng chỉ đánh giá năng lực quốc tế (Chứng chỉ ...

* Chọn cơ sở đào tạo

Chọn cơ sở đào tạo

* Chọn ngành xét tuyển

Chọn ngành xét tuyển

Lưu X Đóng

Thêm nguyện vọng

* Đối tượng xét tuyển

Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực, đánh giá tư duy

* Chọn cơ sở đào tạo

Chọn cơ sở đào tạo

* Chọn ngành xét tuyển

Chọn ngành xét tuyển

Lưu X Đóng

Thêm nguyện vọng

* Đối tượng xét tuyển

Thí sinh sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ

* Chọn cơ sở đào tạo

Chọn cơ sở đào tạo

* Chọn ngành xét tuyển

Chọn ngành xét tuyển

* Chọn tổ hợp xét tuyển

Tổ hợp xét tuyển

Lưu X Đóng

➤ Thay đổi thứ tự nguyện vọng

Thí sinh có thể thay đổi thứ tự nguyện vọng bằng cách click vào nút mũi tên lên hoặc xuống ở cột thao tác đối với mỗi nguyện vọng

Danh sách nguyện vọng

Lưu ý: Thí sinh có thể thay đổi thứ tự nguyện vọng bằng cách click vào nút mũi tên lên hoặc xuống ở cột thao tác đối với mỗi nguyện vọng

➕ Thêm nguyện vọng

TT	Mã ngành	Tên ngành	Cơ sở đào tạo	Đối tượng xét tuyển	Tổ hợp	Điểm xét tuyển chưa có ưu tiên	Điểm xét tuyển có ưu tiên	Chi tiết thành phần	Thao tác
1	7480201	Ngành Công nghệ thông tin	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông - Cơ sở phía Bắc	Thí sinh sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ	A00	27.00	27	Toán học: 9 Vật lý: 9 Hóa học: 9 Điểm ưu tiên đối tượng: Điểm ưu tiên khu vực:	   
2	7480202	Ngành An toàn thông tin	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông - Cơ sở phía Bắc	Thí sinh sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ	A01	27.00	27	Toán học: 9 Vật lý: 9 Tiếng Anh: 9 Điểm ưu tiên đối tượng: Điểm ưu tiên khu vực:	   

Các bước thực hiện tương tự nếu sinh viên muốn thêm nguyện vọng khác. Thí sinh được chọn tối đa 2 nguyện vọng để xét tuyển vào trường.

➤ **Chỉnh sửa nguyện vọng**

Thí sinh chọn biểu tượng  ở cuối hàng nguyện vọng mình muốn chỉnh sửa

Danh sách nguyện vọng								
Lưu ý: Thí sinh có thể thay đổi thứ tự nguyện vọng bằng cách click vào nút mũi tên lên hoặc xuống ở cột thao tác đối với mỗi nguyện vọng								
<div>+ Thêm nguyện vọng</div>								
TT	Mã ngành	Tên ngành	Cơ sở đào tạo	Đối tượng xét tuyển	Điểm xét tuyển chưa có ưu tiên	Điểm xét tuyển có ưu tiên	Chi tiết thành phần	Thao tác
1	7480201	Ngành Công nghệ thông tin	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông - Cơ sở phía Bắc	Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực	21.00	21	Điểm quy đổi kết quả bài thi ĐGNL trường ĐHQG Hà Nội (105 điểm): 21 Điểm ưu tiên đối tượng: 0 Điểm ưu tiên khu vực: 0	   
2	7480202	Ngành An toàn thông tin	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông - Cơ sở phía Bắc	Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực	21.00	21	Điểm quy đổi kết quả bài thi ĐGNL trường ĐHQG Hà Nội (105 điểm): 21 Điểm ưu tiên đối tượng: 0 Điểm ưu tiên khu vực: 0	   

Màn hình chỉnh sửa hiển thị. Người dùng chỉnh sửa nội dung, sau đó ấn **"Lưu"**.

Chỉnh sửa nguyện vọng

* Đối tượng xét tuyển

Thí sinh sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ

* Chọn cơ sở đào tạo


Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông - Cơ sở phía Bắc (BVH)


* Chọn ngành xét tuyển

7480201 - Ngành Công nghệ thông tin (A00,A01)


* Chọn tổ hợp xét tuyển

A00 (Toán học,Vật lý,Hóa học)

 Lưu

 Đóng

➤ **Xóa nguyện vọng**

Thí sinh chọn biểu tượng  ở cuối hàng nguyện vọng mình muốn xóa

Danh sách nguyện vọng								
Lưu ý: Thí sinh có thể thay đổi thứ tự nguyện vọng bằng cách click vào nút mũi tên lên hoặc xuống ở cột thao tác đối với mỗi nguyện vọng								
+ Thêm nguyện vọng								
TT	Mã ngành	Tên ngành	Cơ sở đào tạo	Đối tượng xét tuyển	Điểm xét tuyển chưa có ưu tiên	Điểm xét tuyển có ưu tiên	Chi tiết thành phần	Thao tác
1	7480201	Ngành Công nghệ thông tin	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông - Cơ sở phía Bắc	Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực	21.00	21	Điểm quy đổi kết quả bài thi ĐGNL trường ĐHQG Hà Nội (105 điểm): 21 Điểm ưu tiên đối tượng: 0 Điểm ưu tiên khu vực: 0	   
2	7480202	Ngành An toàn thông tin	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông - Cơ sở phía Bắc	Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực	21.00	21	Điểm quy đổi kết quả bài thi ĐGNL trường ĐHQG Hà Nội (105 điểm): 21 Điểm ưu tiên đối tượng: 0 Điểm ưu tiên khu vực: 0	   

Chọn **Có** để thực hiện xóa nguyện vọng

Danh sách nguyện vọng								
Lưu ý: Thí sinh có thể thay đổi thứ tự nguyện vọng bằng cách click vào nút mũi tên lên hoặc xuống ở cột thao tác đối với mỗi nguyện vọng								
+ Thêm nguyện vọng								
TT	Mã ngành	Tên ngành	Cơ sở đào tạo	Đối tượng xét tuyển	Điểm xét tuyển chưa có ưu tiên	Điểm xét tuyển có ưu tiên	Chi tiết thành phần	Thao tác
1	7480201	Ngành Công nghệ thông tin	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông - Cơ sở phía Bắc	Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực	21.00	21	Điểm quy đổi kết quả bài thi ĐGNL trường ĐHQG Hà Nội (105 điểm): 21 Điểm ưu tiên đối tượng: 0 Điểm ưu tiên khu vực: 0	   
2	7480202	Ngành An toàn thông tin	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông - Cơ sở phía Bắc	Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực	21.00	21	Điểm quy đổi kết quả bài thi ĐGNL trường ĐHQG Hà Nội (105 điểm): 21 Điểm ưu tiên đối tượng: 0 Điểm ưu tiên khu vực: 0	   

❖ **Bước 4: Rà soát và nộp hồ sơ**

- Màn hình hiển thị tổng quan phiếu đăng ký xét tuyển mà sinh viên tạo sau 3 bước. Thí sinh thực hiện kiểm tra lại thông tin của mình.

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông
HỆ THỐNG XÉT TUYỂN TRỰC TUYẾN

Quy trình đăng ký

Khởi báo thông tin cá nhân — Thông tin học tập — Đăng ký nguyện vọng — Rà soát và nộp hồ sơ

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2025

A. THÔNG TIN THÍ SINH:

1. Họ và tên: Lê Khánh Linh 2. Giới tính: Nữ 3. Ngày sinh: 02/05/2025
 4. Nơi sinh: Thành phố Hà Nội 5. CMND/CCCD:
 6. Hộ khẩu thường trú: Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
 7. Nơi ở hiện nay:
 8. Địa chỉ liên hệ: Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
 9. Số điện thoại: 10. Email: -100@gmail.com 11. Dân tộc: Kinh
 10. Nơi học THPT:

Lớp 10	THPT Lê Quý Đôn-Hà Đông	Mã tỉnh	Mã trường	
Lớp 11	THPT Lê Quý Đôn-Hà Đông	01	Mã trường	042
Lớp 12	THPT Lê Quý Đôn-Hà Đông	01	Mã trường	042
Mã tỉnh	01	Mã trường		042

11. Đối tượng ưu tiên tuyển sinh: Không thuộc diện ưu tiên
 12. Khu vực ưu tiên tuyển sinh: KV3 (Hệ thống tính: KV3)
 13. Năm tốt nghiệp: 2025
 14. Kết quả học tập THPT:

Loại	Cả năm Lớp 10	Cả năm Lớp 11	Học kỳ 1 hoặc Cả năm Lớp 12
Toán học	9	9	9
Vật lý	9	9	9
Hóa học	9	9	9
Tổng kết	9	9	9
Hành kiểm	Tốt	Tốt	Tốt

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN:

1. Giải thưởng HSG cấp Olympic quốc tế:

Môn đoạt giải	Loại giải	Năm đoạt giải	Nơi cấp	File minh chứng
Toán học	Tham gia	2025	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Xem tiếp tin 1

2. Danh sách nguyện vọng:

TT	Mã ngành	Tên ngành	Cơ sở đào tạo	Đối tượng xét tuyển	Tổ hợp	Điểm xét tuyển chưa có ưu tiên	Điểm xét tuyển có ưu tiên	Chi tiết thành phần
1	7480202_CLC	An toàn thông tin (chất lượng cao)	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông - Cơ sở phía Bắc	Thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế các môn Toán, Vật lý, Hóa học hoặc Tin học	A00	94.00	94	Toán học: 15 Vật lý: 15 Hóa học: 15 Điểm thành tích tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế: 40 Điểm ưu tiên đối tượng: 0 Điểm ưu tiên khu vực: 0

3. Danh sách minh chứng kèm theo:

STT	Tên giấy tờ	File đính kèm
1	Hồ sơ Học bạ THPT	Xem tiếp tin 1

Chỉnh sửa hồ sơ Khóa hồ sơ

➤ **Chỉnh sửa hồ sơ**


Thí sinh chọn **“Chỉnh sửa hồ sơ”** thì sẽ hệ thống sẽ chuyển về giao diện **Bước 1** để thí sinh có thể thực hiện chỉnh sửa hồ sơ

Chỉnh sửa hồ sơ Khóa hồ sơ

3.3 Khóa hồ sơ, In hồ sơ và Thanh toán

Thí sinh chưa bắt buộc phải Khóa hồ sơ ngay lập tức khi khai báo hồ sơ để có thể thực hiện cập nhật thông tin hồ sơ, thay đổi nguyện vọng trong thời gian đăng ký xét tuyển. Chỉ Khóa hồ sơ khi đã đảm bảo khai báo đầy đủ thông tin hồ sơ, không thay đổi nguyện vọng xét tuyển và trong thời gian đăng ký xét tuyển.

- Sau khi đã chắc chắn các thông tin trên hồ sơ là chính xác. Thí sinh chọn vào **“Khóa hồ sơ”**

 [Chỉnh sửa hồ sơ](#)

 [Khóa hồ sơ](#)

Sau đó ấn **“Xác nhận”** để thực hiện khóa hồ sơ

Khóa hồ sơ




Bạn sẽ không thể chỉnh sửa lại hồ sơ sau khi khóa, bạn có chắc chắn muốn khóa hồ sơ?


Lưu ý: Thí sinh chưa bắt buộc Khóa hồ sơ ngay lập tức mà có thể thực hiện cập nhật thông tin hồ sơ, thay đổi nguyện vọng đăng kí xét tuyển và Khóa hồ sơ trước hạn 23:59 30/06/2025

Xác nhận


Hủy

Màn hình hiển thị

**Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông**
HỆ THỐNG XÉT TUYỂN TRỰC TUYẾN

 **Lê Khánh Linh**


Quy trình đăng ký

**Lê Khánh Linh**
Mã hồ sơ **PTIT251-000016**
CCCD 001303009020
Trạng thái **Đã khóa**

● 00:00 15/04/2025
Mở đăng ký trực tuyến

● 23:59 30/06/2025
Kết thúc nộp hồ sơ tuyển sinh

[Đăng ký hồ sơ khác](#)



Bạn đã nộp hồ sơ
Trạng thái thanh toán: Chưa thanh toán

[Đăng ký hồ sơ khác](#)

[Xem hồ sơ đã nộp](#)

[Mở khóa hồ sơ](#)

[Xem thông tin thanh toán](#)

Lưu ý: Sau khi Khóa và nộp hồ sơ, thí sinh không thể thực hiện chỉnh sửa hồ sơ mà chỉ có thể xem lại hồ sơ đã nộp.

❖ Thanh toán

Thí sinh chọn **“Xem thông tin thanh toán”** để thực hiện thanh toán lệ phí xét tuyển



Bạn đã nộp hồ sơ

Trạng thái thanh toán: **Chưa thanh toán**

Đăng ký hồ sơ khác

Xem hồ sơ đã nộp

Mở khóa hồ sơ

Xem thông tin thanh toán

Màn hình hiển thị

Trạng thái: Chưa thanh toán

Số lượng: 1 Hồ sơ. Mức lệ phí: 100,000 đ/Hồ sơ

Số tiền phải nộp	100,000 đ
Số tiền đã nộp	0 đ
Số tiền còn lại phải nộp	100,000 đ
Số tiền thanh toán thừa	0 đ

Chi tiết

STT	Danh mục	Số tiền
1	Lệ phí xét tuyển	100,000 đồng
	Tổng	100,000 đồng

THÍ SINH CÓ THỂ SỬ DỤNG PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN QUA MÃ ĐỊNH DANH HOẶC MÃ QR

Hướng dẫn thanh toán bằng mã định danh thanh toán:

- Nếu sinh viên sử dụng tài khoản BIDV thì mã thanh toán là: 6853969523

- Nếu sinh viên sử dụng tài khoản Ngân hàng khác thì mã thanh toán là:
963666853969523

- Sinh viên có thể tham khảo hướng dẫn thanh toán chi tiết tại [đây](#)

Lưu ý: Sinh viên vui lòng thanh toán chính xác số tiền yêu cầu (không làm tròn)
để hệ thống ghi nhận giao dịch là hợp lệ

Mã thanh toán QR liên ngân hàng:



napas 247 | BIDV

LE KHANH LINH
963666853969523
Số tiền: 100.000 VND

Thí sinh quét mã QR bằng Ứng dụng ngân hàng để thanh toán

OK

- Thí sinh sử dụng ứng dụng ngân hàng và quét mã QR để thanh toán
- Thí sinh có thể tham khảo mẫu hướng dẫn thanh toán chi tiết đính kèm ở hướng dẫn trên màn hình

4. HƯỚNG DẪN THANH TOÁN LỆ PHÍ ĐKXT

Sau khi thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển thành công, hệ thống sẽ hiển thị thông tin thanh toán của thí sinh với 3 mã thanh toán như hình dưới: (*Mã thanh toán này chính là số tài khoản thụ hưởng*)

- 1. Mã QR:** Quét mã QR để hiển thị thông tin thanh toán liên ngân hàng với các ngân hàng khác BIDV
- 2. Mã thanh toán cho BIDV:** nhập số này vào phần mã khách hàng nếu người dùng sử dụng ngân hàng BIDV
- 3. Mã thanh toán cho ngân hàng khác:** nhập số này vào phần số tài khoản thụ hưởng nếu người dùng sử dụng ngân hàng khác BIDV

1. Mã QR: quét mã QR để hiển thị thông tin thanh toán

2. Mã thanh toán cho BIDV: nhập số này vào phần mã khách hàng nếu người dùng sử dụng ngân hàng BIDV

3. Mã thanh toán cho NH khác: nhập số này vào phần STK thu hưởng nếu người dùng sử dụng ngân hàng khác BIDV

The screenshot shows a payment interface with the following sections:

- Trạng thái:** Chưa thanh toán
- Số lượng:** 1 Hồ sơ. **Mức lệ phí:** 100,000 đ/Hồ sơ
- Table of Fees:**

Số tiền phải nộp	100,000 đ
Số tiền đã nộp	0 đ
Số tiền còn lại phải nộp	100,000 đ
Số tiền thanh toán thừa	0 đ
- Chi tiết:**

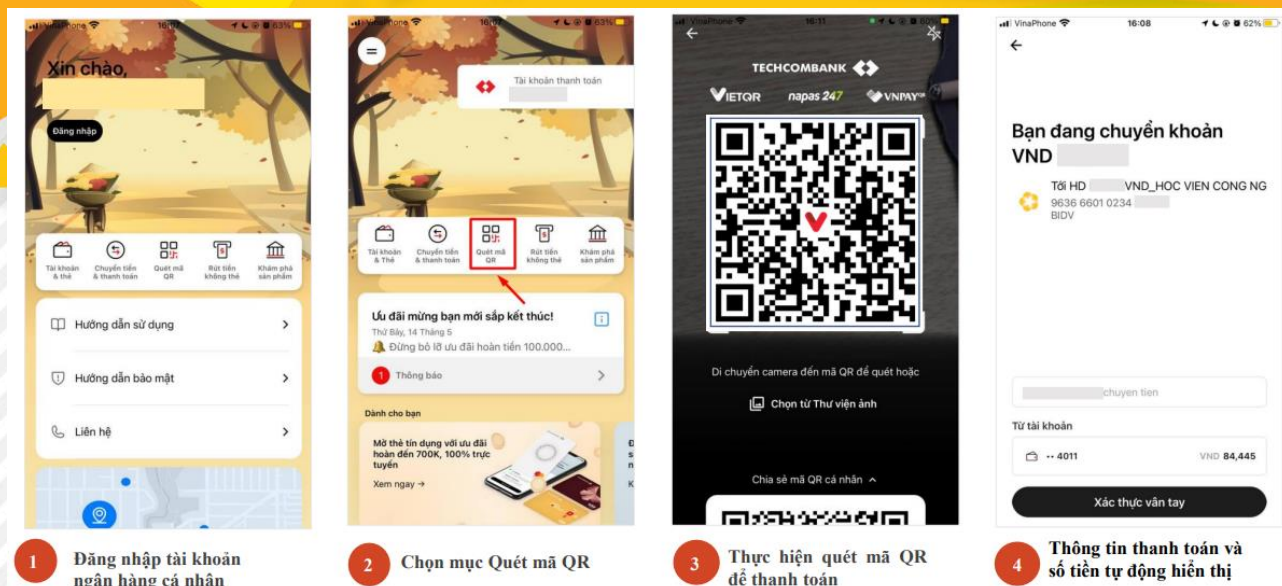
STT	Danh mục	Số tiền
1	Lệ phí xét tuyển	100,000 đồng
Tổng		100,000 đồng
- THÍ SINH CÓ THỂ SỬ DỤNG PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN QUA MÃ ĐỊNH DANH HOẶC MÃ QR**
- Hướng dẫn thanh toán bằng mã định danh thanh toán:**
 - Nếu sinh viên sử dụng tài khoản BIDV thì mã thanh toán là: **6853969523**
 - Nếu sinh viên sử dụng tài khoản Ngân hàng khác thì mã thanh toán là: **9636666853969523**
 - Sinh viên có thể tham khảo hướng dẫn thanh toán chi tiết tại đây
- Lưu ý:** Sinh viên vui lòng thanh toán chính xác số tiền yêu cầu (không làm tròn) để hệ thống ghi nhận giao dịch là hợp lệ
- Mã thanh toán QR liên ngân hàng:**

VIETQR

napas 24/7 | BIDV

Thí sinh quét mã QR bằng Ứng dụng ngân hàng để thanh toán

4.1. Thanh toán bằng phương thức Quét mã QR trên ứng dụng ngân hàng



5 Người dùng thực hiện thanh toán

6 Thanh toán thành công, người dùng kiểm tra kết quả giao dịch trên hệ thống

Thông tin thanh toán

Trạng thái: Đã thanh toán đủ

Số tiền phải nộp: [] Số tiền đã nộp: [] Số tiền còn lại phải nộp: 0 đ

STT	Danh mục	Số tiền
1	[]	[]
2	[]	[]
3	[]	[]

THÍ SINH CÓ THỂ SỬ DỤNG PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN QUA MÃ ĐỊNH DANH HOẶC MÃ QR

Hướng dẫn thanh toán bằng mã định danh thanh toán:

- Nếu sinh viên, phụ huynh sử dụng tài khoản BIDV thì mã thanh toán là: 05311 []
- Nếu sinh viên, phụ huynh sử dụng tài khoản Ngân hàng khác thì mã thanh toán là: 9636660531 []
- Sinh viên, phụ huynh có thể tham khảo hướng dẫn thanh toán chi tiết tại đây

Lưu ý: Sinh viên, phụ huynh vui lòng thanh toán chính xác số tiền yêu cầu (không làm tròn) để hệ thống ghi nhận giao dịch là hợp lệ


Mã thanh toán QR liên ngân hàng

VIETQR


napas 24/7 BIDV

Thí sinh quét mã QR bằng ứng dụng ngân hàng để thanh toán

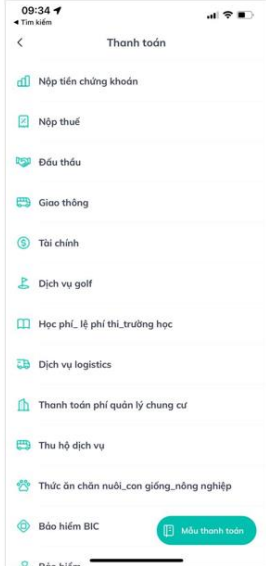
4.2. Thanh toán chuyển khoản bằng smart-banking của BIDV



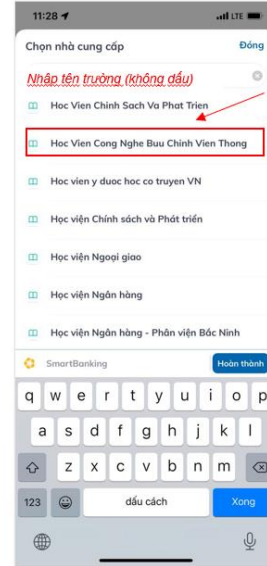
1 Đăng nhập vào app BIDV




2 Chọn Mục Thanh toán



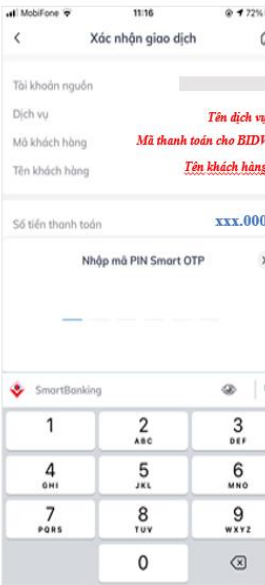
3 Chọn Mục Học phí – Lệ phí




4 Chọn trường Học Viện Công Nghệ Bưu chính Viễn Thông (không dấu)




5 Nhập Mã thanh toán cho BIDV



6 Thực hiện thanh toán



7 Kết quả giao dịch

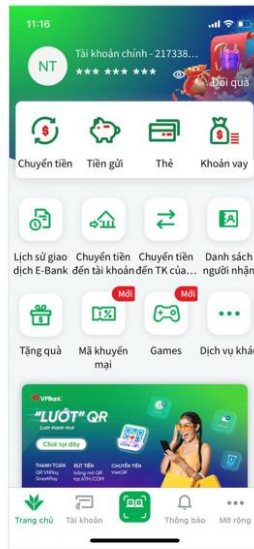


8 Kiểm tra kết quả thanh toán trên hệ thống

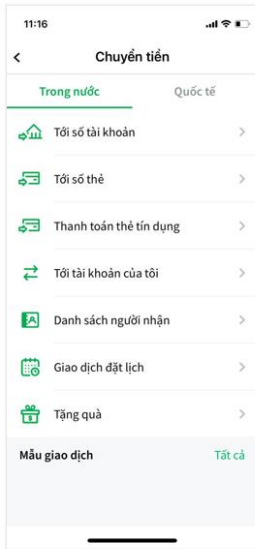
4.3. Thanh toán bằng Smart-banking của BIDV đối với người không dùng BIDV



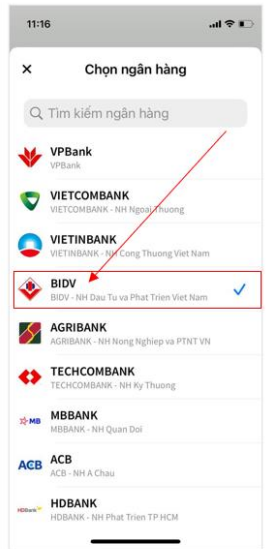
1 Đăng nhập tài khoản ngân hàng cá nhân



2 Chọn Chuyển tiền



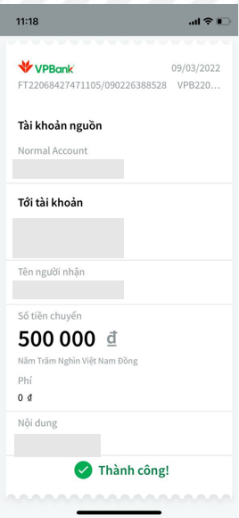
3 Chọn Chuyển tiền tới số tài khoản



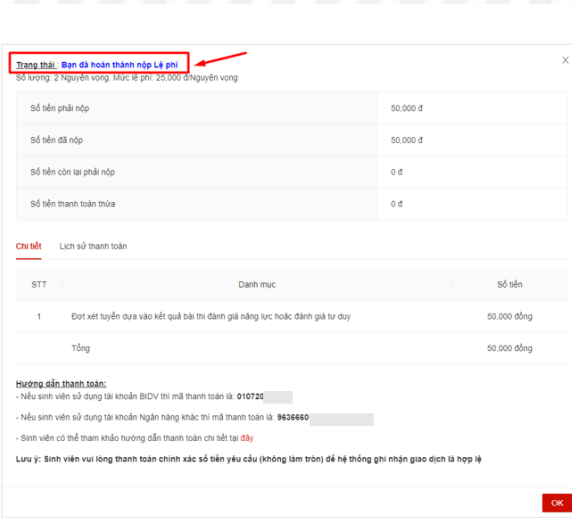
4 Chọn Ngân hàng chuyển đến là BIDV



5 Nhập Số tài khoản là Mã thanh toán cho ngân hàng khác BIDV



6 Thực hiện thanh toán thành công



7 Kiểm tra kết quả giao dịch trên hệ thống

4.4. Thanh toán bằng tiền mặt tại quầy giao dịch của các ngân hàng

- 1** Ghi thông tin chuyển khoản vào phiếu giao dịch:
 - Tên người thu hưởng: ghi Ho và tên sinh viên
 - Số tài khoản thu hưởng:
 - + ghi Mã thanh toán ngắn nếu chuyển tại quầy ngân hàng BIDV
 - + ghi Mã thanh toán dài nếu chuyển tại quầy ngân hàng khác BIDV
 - Số tiền cần chuyển: ghi chính xác số tiền cần nộp (**TUYỆT ĐỐI KHÔNG LÀM TRÒN**)
 - Nội dung chuyển khoản: ghi Ho và tên sinh viên + mã thanh toán

BIDV **GIẤY NỘP TIỀN MẶT** **CASH DEPOSIT** C001/12012 (14,8cm x 21cm)

Số/Seq No: 2174784
Ngày/Date: 21/01/2014

Người hưởng/Ben: Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại và Công nghệ M-Pay
Số CMND/HC/ID/PP No: _____ **Ngày cấp/Date:** ____/____/____ **Nơi cấp/Place:** _____
Số TK người hưởng/Ben's A/C No: 26110000029432 **Tại NH/At Bank:** C.N. Thăng An
Số tiền bằng số/Amount in figures: 100 000 đ **Số tiền bằng chữ/Amount in words:** Một trăm nghìn đồng

Đề nghị NH quy đổi ra loại tiền/request for changing into: _____ **Tỷ giá/Ex rate:** _____
Nội dung/Remarks: Nạp tiền e Monkey 0984055970

Phi Ngân hàng/Charges:
☐ **Phi trong/Charge Included**
☐ **Phi ngoài/Charge Excluded**

Người nộp tiền/Depositor: Nguyễn Văn A
Số CMND/HC/ID/PP: 12345678 **Ngày cấp/Date:** 01/01/1998 **Nơi cấp/Place:** C.A.T.P. Hà Nội
Địa chỉ/Address: Số 1 Trần Hưng Đạo **Điện thoại/Tel:** _____

121/22/08/2014 10:58:43|GDV:12163024|KSV:12168001
 CR:30,000VND|CTY CP DV TM VA CÔNG NGHỆ M - PAY|26110000029432
 DR:30,000VND|TRẦN THỊ THANH HIỀN|
 PHI:0VND|VAT:0VND|PNTTNT|
 0982989103_TRAN THI THANH HIEN_NAP TIEN EMOKEY

ĐÃ THU TIỀN

Người nộp tiền/Depositor (Ký và ghi rõ họ tên/Signature & full name)
Giao dịch viên/Teller
Kiểm soát/Verified by

Hoặc

Thông tin thanh toán

Trạng thái: Chưa xác định

Số tiền phải nộp:	Số tiền đã nộp:	0 đ	Số tiền còn lại phải nộp:
-------------------	-----------------	-----	---------------------------

Chi tiết

STT	Danh mục	Số tiền
1	YÊU CẦU CẤP GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HỌC TẬP	

THÍ SINH CÓ THỂ SỬ DỤNG PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN QUA MÃ ĐỊNH DANH HOẶC MÃ QR

Hướng dẫn thanh toán bằng mã định danh thanh toán:

- Nếu sinh viên, phụ huynh sử dụng tài khoản BIDV thì mã thanh toán là: 0477
- Nếu sinh viên, phụ huynh sử dụng tài khoản Ngân hàng khác thì mã thanh toán là: 9636660477
- Sinh viên, phụ huynh có thể tham khảo hướng dẫn thanh toán chi tiết tại đây

Lưu ý: Sinh viên, phụ huynh vui lòng thanh toán chính xác số tiền yêu cầu (không làm tròn) để hệ thống ghi nhận giao dịch là hợp lệ

Mã thanh toán cho BIDV

Mã thanh toán cho NH khác BIDV

Mã thanh toán QR trên ngân hàng:

VIETQR

napas 24/7 **BIDV**

Thí sinh quét mã QR bằng ứng dụng ngân hàng để thanh toán

Thông tin thanh toán trên web

2 Chuyển phiếu giao dịch cho nhân viên tại quầy và Ghi chú cho ngân hàng: Chuyển khoản nhanh

3 Check lại trạng thái thanh toán trên hệ thống

Thông tin thanh toán

Trạng thái: Đã thanh toán đủ

Số tiền phải nộp:

Số tiền đã nộp:

Số tiền còn lại phải nộp: 0 đ

Chi tiết

STT	Danh mục	Số tiền
1	<input type="text"/>	<input type="text"/>
2	<input type="text"/>	<input type="text"/>
3	<input type="text"/>	<input type="text"/>


THẺ SINH CỐ THỂ SỬ DỤNG PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN QUA MÃ ĐỊNH DANH HOẶC MÃ QR

Hướng dẫn thanh toán bằng mã định danh thanh toán:

- Nếu sinh viên, phụ huynh sử dụng tài khoản BIDV thì mã thanh toán là: 05311-
- Nếu sinh viên, phụ huynh sử dụng tài khoản Ngân hàng khác thì mã thanh toán là: 9636660531-
- Sinh viên, phụ huynh có thể tham khảo hướng dẫn thanh toán chi tiết tại đây

Lưu ý: Sinh viên, phụ huynh vui lòng thanh toán chính xác số tiền yêu cầu (không làm tròn) để hệ thống ghi nhận giao dịch là hợp lệ

Mã thanh toán QR tiền ngân hàng



napas 24/7

BIDV

Thẻ sinh viên mã QR bằng ứng dụng ngân hàng để thanh toán

Giao diện trên web

-----HẾT-----